### ĐÂY LÀ NỘI DUNG BÀI GHI CỦA MÔN SINH HỌC LỚP 9, CÁC EM XEM NẾU LỚP MÌNH ĐÃ HỌC BÀI NÀO TRONG NỘI DUNG BÀI GHI NÀY RỒI THÌ CÁC EM GHI BÀI TIẾP THEO.

**Tiết 42: BÀI 41. MÔI TRƯỜNG VÀ CÁC NHÂN TỐ SINH THÁI**

**I. Môi trường sống của sinh vật :**

\* Môi trường sống: Là nơi sinh sống của sinh vật, bao gồm tất cả những gì bao quanh sinh vật.

\* Các loại môi trường:

 - Môi trường nước

 - Môi trường trên mặt đất, không khí

 - Môi trường trong đất

 - Môi trường sinh vật

**II. Các nhân tố sinh thái của môi trường .**

* Nhân tố sinh thái là những yếu tố của môi trường tác động tới sinh vật.
* Các nhân tố sinh thái được chia thành 2 nhóm:

- Nhân tố sinh thái vô sinh : nhiệt độ, ánh sáng, gió, nước ngọt, mặn, lợ

- Nhân tố sinh thái hữu sinh:

 - Nhân tố sinh thái các sinh vật khác: các vi sinh vật, nấm, thực vât, động vât.

 - Nhân tố sinh thái con người

**III. Giới hạn sinh thái :**

- Giới hạn sinh thái: là giới hạn chịu đựng của cơ thể sinh vật đối với 1 nhân tố sinh thái nhất định

- VD: Giới hạn sinh thái của cá rô phi ở Việt Nam là từ 50C đến 420C

**Tiết 43: BÀI 42 . ẢNH HƯỞNG CỦA ÁNH SÁNG LÊN ĐỜI SỐNG**

**SINH VẬT**

**I: Ảnh hưởng của ánh sáng lên đời sống thực vật**

 - Ánh sáng có ảnh hưởng tới đời sống thực vật, làm thay đổi đặc điểm hình thái, sinh lí (quang hợp, hô hấp, thoát hơi nước) của thực vật.

- Mỗi loại cây thích nghi với điều kiện chiếu sáng khác nhau:

+ Nhóm cây ưa sáng: gồm những cây sống nơi quang đãng.

+ Nhóm cây ưa bóng; gồm những cây sống nơi ánh sáng yếu, dưới tán cây khác.

**II: Ảnh hưởng của ánh sáng lên đời sống của động vật**

- Ánh sáng ảnh hưởng tới đời sống động vật:

+ Tạo điều kiện cho động vật nhận biết các vật và định hướng di chuyển trong không gian.

+ Giúp động vật điều hoà thân nhiệt.

+ Ảnh hưởng tới hoạt động, khả năng sinh sản và sinh trưởng của động vật.

- Động vật thích nghi điều kiện chiếu sáng khác nhau, người ta chia thành 2 nhóm động vật:

+ Nhóm động vật ưa sáng: gồm động vật hoạt động ban ngày.

+ Nhóm động vật ưa tối: gồm động vật hoạt động ban đêm, sống trong hang, đất , đáy biển.

**Tiết 44: Bài 43. ẢNH HƯỞNG CỦA NHIỆT ĐỘ VÀ ĐỘ ẨM**

**LÊN ĐỜI SỐNG SINH VẬT**

**I. Ảnh hưởng của nhiệt độ lên đời sống sinh vật**

- Nhiệt độ môi trường đã ảnh hưởng tới hình thái, hoạt động sinh lí, tập tính của sinh vật.

- Đa số các loài sống trong phạm vi nhiệt độ 0-50oC. Tuy nhiên cũng có 1 số sinh vật nhờ khả năng thích nghi cao nên có thể sống ở nhiệt độ rất thấp hoặc rất cao.

- Sinh vật được chia 2 nhóm:

+ Sinh vật biến nhiệt

+ Sinh vật hằng nhiệt.

**II. Ảnh hưởng của độ ẩm lên đời sống của sinh vật**

- Động vật và thực vật đều mang nhiều đặc điểm sinh thái thích nghi với môi trường có độ ẩm khác nhau.

- Thực vật chia 2 nhóm:

+Nhóm ưa ẩm: họ thài lài, họ Ráy...

+Nhóm chịu hạn: họ xương rồng, thuốc bỏng, thông, phi lao...

- Động vật chia 2 nhóm:

+Nhóm ưa ẩm: lớp lưỡng cư,

+Nhóm ưa khô: lớp bò sát

**Tiết 45: Bài 44. ẢNH HƯỞNG LẪN NHAU GIỮA CÁC SINH VẬT**

**I. Quan hệ cùng loài :**

- Các sinh vật cùng loài sống gần nhau, liên hệ với nhau, hình thành lên nhóm cá thể.

- Trong một nhóm có những mối quan hệ:

 + Hỗ trợ: sinh vật được bảo vệ tốt hơn, kiếm được nhiều thức ăn hơn.

 + Cạnh tranh : ngăn ngừa gia tăng số lượng cá thể và sự cạn kiệt nguồn thức ăn.

 **II. Quan hệ khác loài**

Trong mối quan hệ khác loài, các sinh vật hoặc hỗ trợ hoặc đối địch với nhau.

* Quan hệ hỗ trợ là mối quan hệ có lợi (hoặc ít nhất không có hại) gồm cộng sinh và hội sinh.
* Quan hệ đối địch một bên sinh vật được lợi còn bên kia bị hại hoặc cả hai cùng bị hại gồm cạnh tranh; kí sinh, nửa kí sinh; sinh vật ăn sinh vật khác.